

Số: 125/2021/QĐST-HNGĐ

Đông Anh, ngày 15 tháng 3 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH – THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 93/2021/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 3 năm 2021 giữa:

\* **Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Phương T, sinh năm 1997.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú, nơi ở: Thôn HP, xã ĐH, huyện ĐA, thành phố Hà Nội.

\* **Bị đơn:** Anh Chử Xuân A, sinh năm: 1995.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú, nơi ở: Thôn HP, xã ĐH, huyện ĐA, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 3 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về các vấn đề đã thoả thuận, thống nhất.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Chị Nguyễn Phương T và anh Chử Xuân A.

**2/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- **Về con chung:** Chị Nguyễn Phương T và anh Chử Xuân A có 01 con chung là Chử Gia K, sinh ngày 19/10/2017. Ly hôn hai bên thỏa thuận giao con chung cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng. Anh, chị tự thỏa thuận về mức cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh, chị có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung, nợ chung:** Chị Nguyễn Phương T và anh Chử Xuân A không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí ly hôn sơ thẩm:** Án phí ly hôn sơ thẩm 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), mỗi người phải chịu 1/2, hai bên thỏa thuận để chị Nguyễn Phương T chịu cả 150.000 đồng nhưng được trừ vào 300.000 đồng chị T đã nộp tạm ứng án phí tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0008863 ngày 24/2/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh. Chị T được nhận lại số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

**3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND huyện Đông Anh;
- UBND xã ĐH;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

**Thẩm phán**

**Phạm Thị Thu Huyền**